

Cỏ Am, ngày 20 tháng 9 năm 2023

BIÊN BẢN

Niêm yết thực hiện công khai kế hoạch theo Thông tư 36/2017/TT- BGDDT năm học 2023-2024

Thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ- CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 11/2020/TT- BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về thực hiện QCDC trong hoạt động của cơ sở GD công lập trong nhà trường;

Hôm nay, trường mầm non Cỏ Am thực hiện việc niêm yết các nội dung công khai theo kế hoạch số 166 /KH-MN, ngày 19/9/2023 của trường mầm non Cỏ Am về thực hiện quy chế công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 đối với cơ sở giáo dục.

I. THỜI GIAN: Hồi 8 giờ 00 phút ngày 20 tháng 9 năm 2023.

II. ĐỊA ĐIỂM: Tại Văn phòng trường mầm non Cỏ Am.

III. THÀNH PHẦN:

- | | |
|---------------------------|-------------------------------|
| - Bà: Vũ Thị Nguyệt | Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng |
| - Bà: Đào Thị Hương | Phó hiệu trưởng |
| - Bà: Phạm Thị Du | Phó hiệu trưởng |
| - Bà: Lê Thị Phước | Chủ tịch Công đoàn - Thư kí |
| - Bà: Nguyễn Thị Hoa | Trưởng ban thanh tra nhân dân |
| - Bà: Nguyễn Thị Huyền | Kế toán |
| - Bà: Đinh Thị Mai Thương | Trưởng ban đại diện CMHS |

IV. NỘI DUNG:

1. Đồng chí Vũ Thị Nguyệt - Hiệu trưởng (Chủ tọa): Thông qua chương trình và thống nhất nội dung của Hội nghị.

2. Đồng chí Đào Thị Hương - Phó Hiệu trưởng: Thông qua Kế hoạch số 166/KH – MN, ngày 19/9/2023 của trường mầm non Cỏ Am. về thực hiện quy chế công khai theo TT36. Cụ thể như sau:

2.1. Công khai cam kết chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ và chất lượng chăm sóc giáo dục thực tế:

a. Cam kết chất lượng chăm sóc và giáo dục: Mức độ về sức khỏe, năng lực và hành vi mà trẻ em sẽ đạt được sau mỗi lớp học, chương trình giáo dục mà

cơ sở tuân thủ, các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục của cơ sở giáo dục (Theo Biểu mẫu 01- trong phụ lục của Quy chế).

b. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế: Công khai số trẻ em từng độ tuổi, từng nhóm lớp, số trẻ được tổ chức ăn bán trú ở trường, số trẻ em khuyết tật học hòa nhập, số trẻ em được cân đo, theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng, kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em, số trẻ em từng độ tuổi học chương trình GDMN có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02- trong phụ lục của Quy chế).

2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a. Về cơ sở vật chất: Diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03 - trong phụ lục của Quy chế).

b. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên:

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04 - trong phụ lục của Quy chế).

Số lượng CBQL, GV, NV được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

2.3. Công khai thu chi tài chính:

a. Tình hình tài chính của nhà trường: Thực hiện Quy chế công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b. Các khoản thu khác từ người học: Công khai các khoản thu khác theo năm học.

c. Các khoản chi theo năm học: Công khai các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, mức thu nhập hàng tháng của GV và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ. Kết quả thanh tra (nếu có): Thực hiện công khai kết quả thanh tra của cấp trên theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị của đoàn kiểm tra.

2.4. Hình thức công khai:

- + Công khai trên trang thông tin điện tử Website nhà trường.
- + Công khai trên bảng niêm yết công khai tại Văn phòng và Bảng tin.
- + Công khai tại hội nghị họp Hội đồng sư phạm nhà trường.
- + Công khai tại cuộc họp Phụ huynh HS

Biên bản được lập xong vào hồi 16h20 cùng ngày, được thông qua tại Hội nghị, tất cả mọi người trong Hội nghị cùng được nghe và đều nhất trí thống nhất, không ai có ý kiến nào khác.


Biên bản được niêm yết công khai tại Hội nghị họp Hội đồng SP nhà trường, trên trang Website của nhà trường và dán tại Văn phòng, Bảng tin của nhà trường kể từ ngày 20/10/2023 đến hết ngày 20/11/2023./.


THƯ KÝ HỘI NGHỊ



Lê Thị Phước


**CÁC THÀNH VIÊN**

 Phạm Thị Du

 Đào Thị Hương

 Nguyễn Thị Huyền

 Đào Thị Hoa

 Đinh Thị Mai Thủy